

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 22/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn chị Tòng Thị P, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Chạm Cả, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn anh Lò Văn H, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Bản Chạm Cả, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tòng Thị P và anh Lò Văn H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị P và anh Lò Văn H thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về nuôi con: Chị Tòng Thị P và anh Lò Văn H có 02 (Hai) con chung tên là Lò Thị Thu M, sinh ngày 16/02/2013 và Lò Thị N, sinh ngày 22/02/2015.

Anh Lò Văn H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con là cháu Lò Thị Thu M và cháu Lò Thị N đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Tòng Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai

được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lò Văn H không yêu cầu chị Tòng Thị P cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Tòng Thị P và anh Lò Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Tòng Thị P và anh Lò Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Tòng Thị P tự nguyện nộp thay số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà anh Lò Văn H phải chịu. Tổng cộng chị Tòng Thị P phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Xác nhận chị Tòng Thị P đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2021/0001419 ngày 09/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Tòng Thị P số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Uyên;
- UBND thị trấn Tân Uyên, H.Tân Uyên, T.Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Văn Thanh